

Số : / BC-TH.PVD

Phước Vĩnh Đông, ngày 29 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC VĨNH ĐÔNG

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT)

I. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông

2. Địa chỉ: Ấp Thạnh Trung xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh

Long An.

Điện thoại: 0768743243

Email: c1phuocvinhdongcg.longan@moet.edu.vn

Website: thphuocvinhdongcg.edu.vn

3. Loại hình cơ sở giáo dục :

+ Loại hình Công lập

+ Cơ quan quản lý trực tiếp : UBND huyện Cần Giuộc.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục;

4.1. Sứ mạng:

Phát huy truyền thống của quê hương Cần Giuộc có bề dày lịch sử, có truyền thống hiếu học và có nhiều học sinh đỗ đạt; là nơi để các bậc cha mẹ học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình học tập rèn luyện để trở thành người công dân có ích, góp phần xây dựng tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tạo một môi trường giáo dục mang tính nhân văn, giúp các em học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình, với một khả năng ứng xử văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp lịch sự văn minh, tiếp thu nhanh chóng kiến thức mới mẻ, các mô hình áp dụng giảng dạy tại Việt Nam.

4.2. Tầm nhìn:

Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông trở thành một trường học có chất lượng cao, công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội Đảng của xã Phước Vĩnh Đông nhiệm kỳ 2025 - 2030; Đào tạo những học sinh có phẩm chất, năng lực, đạt về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự phát triển của huyện Cần Giuộc.

4.3. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:

Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Thực hiện giáo dục hòa nhập, giáo dục đặc biệt cho trẻ khuyết tật..

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ứng dụng công tác chuyển đổi số trong dạy – học và công tác quản lý .Áp dụng các tiêu chí vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

Xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, tổ chức tốt các hoạt động vui chơi tập thể và các hoạt động ngoại khoá, giáo dục truyền thống, thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, không bạo lực; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn học đường cho học sinh.

Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho việc xây dựng và nâng cấp cơ sở giáo dục. Xây dựng cho được **thương hiệu giáo dục**, là nơi tin cậy cho người học.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc được thành lập với tên gọi là trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông theo Quyết định số 1393/ 2001/ UB.QĐ ngày 29 tháng 08 năm 2001 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc.

Năm 2005, trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông được xây dựng mới và đưa vào sử dụng vào năm 2006. Điểm chính của trường có diện tích 8785 m², điểm phụ của trường có diện tích 1487 m².

Hiện nay trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông điểm trường chính diện tích 8785m² bao gồm: khu vực phòng học, các phòng chức năng, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng điểm chính theo mô hình 01 trệt, 01 lầu gồm có 17 phòng học (12 phòng lầu; 5 phòng trệt, 14 phòng chức năng và phòng làm việc. Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập. Điểm trường phụ có diện tích 1487 m² gồm khu vực phòng học , diện tích sân chơi. Trường được xây dựng theo mô hình 6 phòng trệt. Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập.

6. Thông tin người đại diện pháp luật :

Họ và tên: Nguyễn Trọng Quý

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ; Trường tiểu học Phước Vĩnh Đông, Ấp Thạnh Trung xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Số điện thoại : 0768743243

Địa chỉ thư : c1phuocvinhdongcg.longan@moet.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy nhà trường

a) Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc được thành lập với tên gọi là trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông theo Quyết định số 1393/ 2001/ UB.QĐ ngày 29 tháng 08 năm 2001 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc.

b) Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 4872/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông nhiệm kỳ 2021-2025

Ông Nguyễn Trọng Quý, Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông, Chủ tịch.

Các thành viên gồm:

- Bà Đặng Thị Hải Yến
- Bà Đặng Thị Mỹ Dung
- Bà Trần Thị Mỹ Lan
- Bà Phạm Thị Thanh Thúy
- Bà Trần Thị Bích Ngoan
- Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng
- Bà Võ Thị Phương Diễm
- Bà Đỗ Xuân Huyền
- Ông Nguyễn Thanh Sang
- Bà Võ Thị Mỹ Hạnh

c) Quyết định công nhận Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Bổ nhiệm Hiệu trưởng theo Quyết định số 4178/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của chủ tịch UBND huyện Cần Giuộc

- Bổ nhiệm phó Hiệu trưởng theo Quyết định số 4177/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của chủ tịch UBND huyện Cần Giuộc

d) Nhà trường có ban hành các quy chế hoạt động và có sơ đồ tổ chức bộ máy được công khai tại đơn vị.

đ) Trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc được thành lập với tên gọi là trường Tiểu học Phước Vĩnh Đông theo Quyết định số 1393/ 2001/ UB.QĐ ngày 29 tháng 08 năm 2001 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc.

II. Thông tin đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo: Tổng số : 26 trong đó: Cán bộ quản lý: 02, trình độ:

ĐH: 02, Giáo viên 22 : trình độ: đại học 22, nhân viên: 2, đại học 01, chứng chỉ: 01. vị trí bảo vệ phục vụ: 04

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp: mức tốt: 8, khá: 16

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 26/26

III. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

a). Diện tích đất toàn trường là 10272m² chia ra 2 điểm trường

- Điểm chính Thạnh Trung : Diện tích 8785m²

- Điểm Vĩnh Thạnh: Diện tích 1487m²

Bình quân tối thiểu cho 01 học sinh là : 21m²/01 học sinh đảm bảo đủ diện tích theo TT13/BGD-ĐT.

b). Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập ; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt ; hạ tầng kỹ thuật

Hạng mục đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Diện tích (m ²)
Khối phòng học	Phòng	23	56
Khối phòng phục vụ học tập			
-Phòng thiết bị giáo dục	Phòng	1	64
-Phòng ngoại ngữ	Phòng	1	64
- Phòng Tin học	Phòng	1	64
Khối phòng hành chính quản trị			
Các phòng chức năng	Phòng	14	48

c) Số thiết bị dạy học hiện có

Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
-Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1	Bộ	3
-Loa di động	cái	2
-Đàn Organ	cái	1
-Máy chiếu+màn hình phụ kiện	Bộ	4
-Tủ đựng thiết bị	cái	5
-Bảng tương tác	Bộ	2
-Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2	Bộ	5
-Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3	Bộ	3
-Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4	Bộ	3
-Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5	Bộ	4
-Thiết bị âm thanh di động	Bộ	2

-Máy tính quản lý	Bộ	2
-Thiết bị thể dục	Bộ	1
-Thiết bị phòng âm nhạc	Phòng	1
-Thiết bị phòng máy vi tính	Phòng	1
-Thiết bị ngoài trời	Phòng	1
-Thiết bị phòng mỹ thuật	Phòng	1
- Ti vi kết nối internet	cái	10

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Lớp 1: Theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 Quyết định về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 trên địa bàn tỉnh Long An.

- Lớp 2: Theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... Quyết định về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2 trên địa bàn tỉnh Long An.

- Lớp 3: Theo Quyết định số 4614/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 Quyết định về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 trên địa bàn tỉnh Long An.

- Lớp 4: Theo Quyết định số 2489/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 Quyết định về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4 trên địa bàn tỉnh Long An.

- Lớp 5: Theo Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 Quyết định về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 5 trên địa bàn tỉnh Long An.

IV. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đạt mức 2 và có kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

b) Kết quả công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo Quyết định số 196 /QĐ-SGDĐT Long An ngày 9/3/2023 Quyết định về việc công nhận Trường tiểu học Phước Vĩnh Đông xã Phước Vĩnh Đông huyện Cần Giuộc đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 thời hạn 5 năm. sau khi công nhận hàng năm nhà trường đều có xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng

Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 2102/ QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 21/3/2023 Quyết định về việc công nhận trường tiểu học Phước Vĩnh Đông xã Phước Vĩnh Đông đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 thời hạn 5 năm.

V. Kết quả hoạt động giáo dục:

1.Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học 2023-2024

a) Nhà trường xây dựng kế hoạch số :109/KH-TH.PVĐ ngày 21/6/2023 kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2023-2024. Số liệu trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 trên địa bàn là :112 em. Nhà trường thực hiện tuyển sinh trực tuyến thông qua hệ thống qlgd longan.edu.vn. Thời gian tuyển sinh từ 01/7/2023 đến 01/8/2023.

b) Trường xây dựng Kế hoạch giáo dục số:128/KH-TH. PVĐ ngày 15/8/2023 của trường tiểu học Phước Vĩnh Đông.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh nhà trường ban hành quyết định số 190/QĐ-TH.PVĐ ngày 2/10/2023 Quyết định về việc ban hành quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể , Ban đại diện cha mẹ học sinh.

d) Nhà trường thực hiện giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Lồng ghép GDQPAN, lịch sử địa phương, lồng ghép quyền con người, GDATGT, Nha học đường.vv..

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế năm học 2023-2024

a) Kết quả tuyển sinh năm học 2023-2024 có 112 học sinh trúng tuyển đạt 100%.

Tổng số học sinh toàn trường là 485 /241 học sinh trong đó ; khối 1: 119/52 học sinh ; Khối 2 ; 81/34; khối 3 :104/48 học sinh; khối 4: 91/54 học sinh; khối 5: 90/53 học sinh ; có 485 học sinh học 2 buổi/ngày; ;có 8 học sinh khuyết tật;

b) Kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo có 482 học sinh được lên lớp ;03 học sinh không được lên lớp

c) Số học sinh được công nhận Hoàn thành chương trình tiểu học 90/90 đạt 100%.

V. Kết quả tài chính

a) Các khoản thu theo nguồn

Nguồn ngân sách nhà nước cấp : 4.873.859.000 đồng

b) các khoản chi

- Chi lương và thu nhập :4.229.990.000đồng

- Chi khác : 643.869000 đồng

c) Các khoản thu và mức thu đối với người học ; không

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp

Tổng số học sinh nhận gạo năm học 2023-2024 : HKI : 175 học sinh số gạo 13.125 kg; HKII : 177 học sinh số gạo 10.620 kg

- Nhận tiền theo nghị định 116 HKI: 637.200.000 đồng; HKII :796.500.000 đồng.

- Nhận tiền theo nghị định 81: HKI: 453 học sinh số tiền là 271.800.000 đồng ;HKII : 454 học sinh số tiền là 340.500.000 đồng

e) Số dư các nguồn

Số dư nguồn ngân sách nhà nước sau ngày 31/12/2023 là: 3.267.488.781 đồng

f) Các nội dung công khai tài chính khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở: Đơn vị đã thực hiện tự kiểm tra các hoạt động tài chính, chấp hành các quy định về công khai, thanh toán thuế, các chế độ chính sách cho học sinh, cán bộ quản lý giáo viên nhân viên theo quy định, các hoạt động mua sắm sửa chữa đều được đề xuất thống nhất bàn bạc lấy ý kiến từ phía giáo viên nhân viên nhà trường. Ban chấp hành công đoàn cơ sở luôn phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền vận động công đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

VII. Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác:

Đơn vị thực hiện tham mưu mở rộng quy hoạch mạng lưới trường giai đoạn 2026-2030. Thực hiện duy trì đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức 2. Duy trì kết quả thực hiện PCGD đúng độ tuổi. Xây dựng đội ngũ đoàn kết, yêu thương chia sẻ, xây dựng trường học hạnh phúc, nâng cao chất lượng dạy và học. đảm bảo an toàn cho học sinh. Tổ chức các phong trào hội thi trong nhà trường đạt hiệu quả, Sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính được cấp trên giao, huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ cho trẻ của nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Quý